

Số: 37/2022/QĐST-DS

Yên Phong, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn vụ án Dân sự thụ lý số 51/2022/TLST – DS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

a. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A B (ABBank).

Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 toà nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào M K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Q – Chức vụ: Trưởng ban xử lý nợ.

Người được uỷ quyền lại: Ông Vũ Q Đ – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank).

b. Bị đơn: Ông Ngô V V, sinh năm 1971 và bà Nguyễn T M, sinh năm 1975.

Cùng trú tại: Thôn N N, xã T N, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Mừng đã uỷ quyền cho ông Việt tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Ông Ngô V V và bà Nguyễn T M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank) tổng số nợ còn thiếu tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 071/19/HMTD/XIV.2 ngày 09/10/2019 kèm theo giấy nhận nợ số 071.03 ngày 11/7/2020 tạm tính đến ngày 17/6/2022 là:

Nợ gốc: 703.999.983 đồng; nợ lãi quá hạn: 155.086.263 đồng.

Tổng số: **859.086.246 đồng** (*Tám trăm lăm mươi chín triệu, không trăm tám mươi sáu nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng*).

Ông Ngô V V và bà Nguyễn T M phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 18/6/2022 đến khi tất toán khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 071/19/HMTD/XIV.2 ngày 09/10/2019 kèm theo giấy nhận nợ số 071.03 ngày 11/7/2020 được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank) với ông Ngô V V và bà Nguyễn T M.

b. Trường hợp ông Ngô V V và bà Nguyễn T M phải không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank) được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cụ thể:

(1) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 516031 mang tên ông Ngô Văn Thu; thông tin thửa đất: thửa đất số: 171; tờ bản đồ số: 01; diện tích: 227m²; tại địa chỉ: Thôn N N, xã T N, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh; do Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong cấp ngày 18/11/2000, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số: 128QSDĐ/420. Ngày 25/4/2015, tặng cho ông Ngô V V, sinh năm 1971; địa chỉ thường trú: thôn N N, xã T N, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

(2) Toàn bộ các tài sản trên thửa đất trên.

Trường hợp phát mại tài sản trên mà không đủ thanh toán cho khoản vay thì ông Ngô V V và bà Nguyễn T M phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

c. Về án phí: Ông Ngô V V và bà Nguyễn T M phải chịu 18.886.293đ (Mười tám triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi ba đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank) số tiền: 19.020.000đ (Mười chín triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004339 ngày 17/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

d. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBank) tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định.

3. Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện Yên Phong;
- CC THADS huyện Yên Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà

